UBND PHƯỜNG QUYẾT THẮNG **VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32 /QĐ-VP	*Quyết Thắng, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2026 của Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng

CHÁNH VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND PHƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của UBND phường Quyết Thắng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 phường Quyết Thắng;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 23/02/2026 của UBND phường Quyết Thắng về việc trích nguồn ngân sách tỉnh chuyển về năm 2026, cấp kinh phí cho các đơn vị thuộc phường Quyết Thắng để phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND phường Quyết Thắng về việc cấp kinh phí các đơn vị thuộc phường Quyết Thắng để phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (đợt 3);

Xét đề nghị của kế toán Văn phòng HĐND và UBND phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2026 của Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng.

(Theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
QUYẾT THẮNG-T.THÁI NGUYÊN

Nguyễn Văn Chung

Đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng **Mẫu biểu số 75**

Chương: 830

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 9 tháng nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
Số TT	**Nội dung**	**Dự toán năm**	**Ước thực hiện 9 tháng**	**Ước thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)**	**Ước thực hiện quý 9 tháng nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)**
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**0**	**0**	**0**	**0**
I	**Số thu phí, lệ phí**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	***Lệ phí***	***0***	***0***	***0***	***0***
	Lệ phí...	0	0	0	0
	Lệ phí...	0	0	0	0
2	***Phí***	***0***	***0***	***0***	***0***
	Phí...	0	0	0	0
	Phí...	0	0	0	0
3	***Thu SXKD, dịch vụ***	***0***	***0***	***0***	***0***
	Thu SXKD, dịch vụ	0	0	0	0
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	***Chi sự nghiệp***	***0***	***0***	***0***	***0***
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
2	***Chi quản lý hành chính***	***0***	***0***	***0***	***0***
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
3	***Chi SXKD, dịch vụ***	***0***	***0***	***0***	***0***
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	***Lệ phí***	***0***	***0***	***0***	***0***
	Lệ phí...	0	0	0	0
	Lệ phí...	0	0	0	0
2	***Phí***	***0***	***0***	***0***	***0***
	Phí...	0	0	0	0

	Phí...	0	0	0	0
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**8.929.426.000**	**6.929.648.759**	**77,60**	**0**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**8.929.426.000**	**6.929.648.759**	**77,60**	**0**
1	**Chi quản lý hành chính**	**6.887.103.000**	**5.505.725.759**	**79,94**	**0**
1.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	3.545.802.000	2.368.446.374	66,80	0
1.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	3.341.301.000	3.137.279.385	93,89	0
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**0**	**0**	**0**	**0**
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	*0*	*0*	*0*	*0*
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	*0*	*0*	*0*	*0*
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	*0*	*0*	*0*	*0*
	- Nhiệm vụ chuyển đổi số	*0*	*0*	*0*	*0*
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**0**	**0**	**0**	**0**
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**0**	**0**	**0**	**0**
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
5	**Chi đảm bảo xã hội**	**0**	**0**	**0**	**0**
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
6	**Chi hoạt động kinh tế**	**0**	**0**	**0**	**0**
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	**0**	**0**	**0**	**0**
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	**0**	**0**	**0**	**0**
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	**0**	**0**	**0**	**0**
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	**0**	**0**	**0**	**0**
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0	0	0
11	**Chi sự nghiệp Quốc phòng**	**883.323.000**	**883.323.000**	**100,00**	**0**
11.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	#NUM!	0
11.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	883.323.000	883.323.000	100,00	0
12	**Chi sự nghiệp An ninh**	**1.159.000.000**	**0**	**0**	**0**
12.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0

12.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.159.000.000	540.600.000	46,64	0
II	**Nguồn vốn viện trợ**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	**Chi quản lý hành chính**	**0**	**0**	**0**	**0**
1.1	Dự án A	0	0	0	0
1.2	Dự án B	0	0	0	0
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**0**	**0**	**0**	**0**
2.1	Dự án A	0	0	0	0
2.2	Dự án B	0	0	0	0
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**0**	**0**	**0**	**0**
3.1	Dự án A	0	0	0	0
3.2	Dự án B	0	0	0	0
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**0**	**0**	**0**	**0**
4.1	Dự án A	0	0	0	0
4.2	Dự án B	0	0	0	0
5	**Chi đảm bảo xã hội**	**0**	**0**	**0**	**0**
5.1	Dự án A	0	0	0	0
5.2	Dự án B	0	0	0	0
6	**Chi hoạt động kinh tế**	**0**	**0**	**0**	**0**
6.1	Dự án A	0	0	0	0
6.2	Dự án B	0	0	0	0
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	**0**	**0**	**0**	**0**
7.1	Dự án A	0	0	0	0
7.2	Dự án B	0	0	0	0
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	**0**	**0**	**0**	**0**
8.1	Dự án A	0	0	0	0
8.2	Dự án B	0	0	0	0
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	**0**	**0**	**0**	**0**
9.1	Dự án A	0	0	0	0
9.2	Dự án B	0	0	0	0
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**	**0**	**0**	**0**	**0**
10.1	Dự án A	0	0	0	0
10.2	Dự án B	0	0	0	0
11	**Chi sự nghiệp Quốc phòng**	**0**	**0**	**0**	**0**
11.1	Dự án A	0	0	0	0
11.2	Dự án B	0	0	0	0
10	**Chi sự nghiệp An ninh**	**0**	**0**	**0**	**0**
10.1	Dự án A	0	0	0	0
10.2	Dự án B	0	0	0	0
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	**Chi quản lý hành chính**	**0**	**0**	**0**	**0**
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**0**	**0**	**0**	**0**
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**0**	**0**	**0**	**0**
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**0**	**0**	**0**	**0**
5	**Chi đảm bảo xã hội**	**0**	**0**	**0**	**0**
6	**Chi hoạt động kinh tế**	**0**	**0**	**0**	**0**
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	**0**	**0**	**0**	**0**

8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0	0	0
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0	0	0
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0	0	0
11	Chi sự nghiệp Quốc phòng	0	0	0	0
12	Chi sự nghiệp An ninh	0	0	0	0

Quyết Thắng, ngày....tháng.....năm.....

Chánh Văn phòng

(Chữ ký, dấu)

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
T. QUYẾT THẮNG - T. THÁI NGUYÊN

Nguyễn Văn Chung

UBND PHƯỜNG QUYẾT THẮNG
VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết Thắng, ngày 07 tháng 10 năm 2026

THUYẾT MINH
Công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2026 của Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng

Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng công khai Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2026 theo Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung
1	Đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc						
	Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng	X		X		X	

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn Văn Chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2026
Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng

Thời gian: 10h30' phút ngày 07 tháng 10 năm 2026

Địa điểm: Hội trường tầng 2, UBND phường Quyết Thắng.

I. Đại diện Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng

1. Ông: Nguyễn Văn Chung — Chức vụ: Chánh văn phòng
2. Ông: Trịnh Phương Huy — Chức vụ: Kế toán
3. Bà: Ma Thị Lường — Chức vụ: Chuyên viên

Tổ chức niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2026 của Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng

Địa điểm niêm yết: Bảng tin trụ sở UBND phường Quyết Thắng, trang thông tin điện tử của phường.

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 07 tháng 10 năm 2026

Thời điểm kết thúc niêm yết: Hết ngày 06 tháng 11 năm 2026

Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có): Văn phòng HĐND và UBND phường Quyết Thắng

Biên bản lập xong hồi 11h00', ngày 07/10/2026, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

NGƯỜI LẬP	CHỦ TỌA CUỘC HỌP
Ma Thị Lường	Nguyễn Văn Chung